

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

*** Tên dự toán mua sắm:** Mua sắm xe ô tô tại Agribank chi nhánh Mỹ Đình.

*** Tên gói thầu:** Mua sắm xe ô tô tại Agribank chi nhánh Mỹ Đình.

*** Địa điểm thực hiện:** Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam Chi nhánh Mỹ Đình. Địa chỉ: A009 tháp The Manor, đường Mễ Trì, Phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

*** Mục tiêu mua sắm:**

- Mua sắm 01 xe ô tô 18 chỗ và 01 xe ô tô 07 chỗ 2 cầu phục vụ hoạt động kinh doanh Agribank Chi nhánh Mỹ Đình;
- Bỏ sung vào quỹ xe và thay thế các xe ô tô sử dụng lâu ngày, hết khấu hao, cũ hỏng, không sử dụng được;
- Đảm bảo tính đồng bộ của tài sản, nâng cao giá trị nhận diện thương hiệu và tính chuyên nghiệp của Agribank.

*** Quy mô của dự toán mua sắm:**

TT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
1	Xe ô tô 18 chỗ	Chiếc	01
2	Xe ô tô 7 chỗ 2 cầu	Chiếc	01

*** Yêu cầu chi tiết về cung cấp hàng hóa của gói thầu:** Chi tiết tại Mục 1.2 Chương V E-HSMT

*** Thời gian thực hiện gói thầu:** 15 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung:

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá nêu tại Bảng Phạm vi cung cấp hàng hóa;
- Chất lượng:
 - + Xe sản xuất từ năm 2025, chất lượng xe mới 100%, đạt tiêu chuẩn kỹ thuật của nước sản xuất và tiêu chuẩn Việt Nam.
 - + Đảm bảo đầy đủ thủ tục để đăng ký, lưu hành theo luật giao thông đường bộ Việt Nam. Nhà thầu cam kết cung cấp đầy đủ các giấy tờ hợp lệ kèm theo khi bàn giao xe, phục vụ cho việc đăng ký lưu hành xe theo yêu cầu.

- Tài liệu kỹ thuật trong E-HSDT: Nhà thầu phải cung cấp catalogue, tài liệu kỹ thuật do hãng sản xuất phát hành có đầy đủ nội dung chứng minh các đặc tính, thông số kỹ thuật chào thầu.

- Yêu cầu về vận chuyển, bàn giao: Nhà thầu phải vận chuyển, bàn giao đến địa điểm cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản theo đúng yêu cầu trong E-HSMT.

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết:

Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

STT	Tên hàng hóa	Hạng mục	Thông số kỹ thuật
I	Xe ô tô 18 chỗ		
		1. Động cơ và tính năng vận hành	
		Động cơ	Turbo Diesel 2.3L - TDCi Trục cam kép, có làm mát khí nạp
		Công suất cực đại (PS/vòng/phút)	171 (126 kW)/3200 ($\pm 25\%$)
		Mô men xoắn cực đại (Nm/vòng/phút)	425 / 1400 – 2400 ($\pm 25\%$)
		Hộp số	6 cấp số sàn
		Ly hợp	Đĩa ma sát khô, dẫn động bằng thủy lực
		Trợ lực lái thủy lực	Có
		Tiêu chuẩn khí thải	EURO5
		2. Kích thước	
		Dài x Rộng x Cao (mm)	6703 x 2164 x 2775 ($\pm 25\%$)
		Chiều dài cơ sở (mm)	3750 ($\pm 25\%$)
		Vệt bánh trước (mm)	1740 ($\pm 25\%$)
		Vệt bánh sau (mm)	1702 ($\pm 25\%$)
		Khoảng sáng gầm xe (mm)	150 ($\pm 25\%$)
		Bán kính vòng quay nhỏ nhất (m)	6.7 ($\pm 25\%$)
		Dung tích thùng nhiên liệu (L)	80 ($\pm 25\%$)
		3. Hệ thống treo	
		Trước	Hệ thống treo độc lập dùng lò xo trụ, thanh cân bằng và ống giảm chấn thủy lực

STT	Tên hàng hóa	Hạng mục	Thông số kỹ thuật
		Sau	Hệ thống treo phụ thuộc dùng nhíp lá, thanh cân bằng với ống giảm chấn thủy lực
		4. Hệ thống phanh	
		Phanh trước và sau	Phanh Đĩa
		Cỡ lốp	195/75R16C (Trước đơn/sau đôi) ($\pm 25\%$)
		Vành xe	Vành thép 16" ($\pm 25\%$)
		5. Trang thiết bị an toàn	
		Túi khí phía trước cho người lái	Có
		Túi khí cho hành khách phía trước	Có
		Dây đai an toàn đa điểm cho tất cả các ghế	Có
		Camera lùi	Có
		Cảm biến hỗ trợ đỗ xe sau	Có
		Hệ thống Chống bó cứng phanh & Phân phối lực phanh điện tử	Có
		Hệ thống Cân bằng điện tử	Có
		Hệ thống Kiểm soát hành trình	Có
		Hệ thống Chống trộm	Có
		6. Trang thiết bị ngoại thất	
		Đèn phía trước	LED, tự động bật đèn
		Đèn chạy ban ngày	LED
		Đèn sương mù	LED
		Gạt mưa tự động	Có
		Gương chiếu hậu ngoài	Chỉnh điện và gập điện
		Bạc bước chân điện	Có
		Cửa trượt điện	Có
		Chắn bùn trước sau	Có
		7. Trang thiết bị bên trong xe	
		Điều hoà nhiệt độ	Tự động
		Cửa gió điều hòa hành khách	Có
		Chất liệu ghế	Nỉ kết hợp Vinyl
		Điều chỉnh ghế lái	Chỉnh 6 hướng, có tựa tay
		Điều chỉnh hàng ghế sau	Điều chỉnh ngả, có tựa tay
		Hàng ghế cuối gập phẳng	Có

STT	Tên hàng hóa	Hạng mục	Thông số kỹ thuật
		Tay nắm hỗ trợ lên xuống	Có
		Giá hành lý phía trên	Có
		Cửa kính điều khiển điện	Có (1 chạm lên xuống cho hàng ghế trước)
		Bảng đồng hồ tốc độ	Màn hình 12.3" ($\pm 25\%$)
		Màn hình trung tâm	Màn hình TFT cảm ứng 12.3" ($\pm 25\%$)
		Kết nối Apple Carplay & Android Auto	Không dây
		Hệ thống âm thanh	AM/FM, Bluetooth, USB, 6 loa
		Điều khiển âm thanh trên tay lái	Có
		Cổng sạc USB cho hàng ghế sau	Có
II	Xe ô tô 7 chỗ 2 cầu		
		1. Động cơ & Tính năng Vận hành	
		Động cơ	Bi-Turbo Diesel 2.0L i4 TDCi Trục cam kép, có làm mát khí nạp
		Dung tích xi lanh (cc)	1996 ($\pm 25\%$)
		Công suất cực đại (PS/vòng/phút)	209.8 (154.3 kW) / 3750 ($\pm 25\%$)
		Mô men xoắn cực đại (Nm/vòng/phút)	500 / 1750-2000 ($\pm 25\%$)
		Hệ thống truyền động	Hai cầu chủ động / 4x4
		Hệ thống kiểm soát đường địa hình	Có
		Hộp số	Số tự động 10 cấp điện tử
		Trợ lực lái	Trợ lực lái điện
		Tiêu chuẩn khí thải	EURO 5
		2. Kích thước	
		Dài x Rộng x Cao (mm)	4914 x 1923 x 1841 ($\pm 25\%$)
		Khoảng sáng gầm xe (mm)	200 ($\pm 25\%$)
		Chiều dài cơ sở (mm)	2900 ($\pm 25\%$)
		Dung tích thùng nhiên liệu (L)	80 ($\pm 25\%$)
		3. Mức tiêu thụ nhiên liệu	
		Chu trình tổ hợp (L/100KM)	8,0 ($\pm 25\%$)

STT	Tên hàng hóa	Hạng mục	Thông số kỹ thuật
		Chu trình đô thị cơ bản (L/100KM)	9,6 ($\pm 25\%$)
		Chu trình đô thị phụ (L/100KM)	7,1 ($\pm 25\%$)
		4. Hệ thống treo	
		Hệ thống treo trước	Hệ thống treo độc lập, lò xo trụ, và thanh cân bằng
		Hệ thống treo sau	Hệ thống treo sau sử dụng lò xo trụ, ống giảm chấn lớn và thanh ổn định liên kết kiểu Watts linkage
		5. Hệ thống phanh	
		Phanh trước và sau	Phanh Đĩa
		Phanh tay điện tử	Có
		Cỡ lốp	255 / 55R20 ($\pm 25\%$)
		Bánh xe	Vành hợp kim nhôm 20'' ($\pm 25\%$)
		6. Trang thiết bị an toàn	
		Túi khí phía trước	Có
		Túi khí bên	Có
		Túi khí rèm dọc hai bên trần xe	Có
		Túi khí bảo vệ đầu gối người lái	Có
		Camera	Camera 360
		Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	Cảm biến trước và sau
		Hệ thống Chống bó cứng phanh & Phân phối lực phanh điện tử	Có
		Hệ thống Cân bằng điện tử	Có
		Hệ thống Hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có
		Hệ thống Kiểm soát đổ đèo	Có
		Hệ thống Kiểm soát tốc độ	Tự động
		Hệ thống cảnh báo điểm mù kết hợp cảnh báo có xe cắt ngang	Có
		Hệ thống Cảnh báo lệch làn và hỗ trợ duy trì làn đường	Có
		Hệ thống Cảnh báo va chạm và Hỗ trợ phanh khẩn cấp khi gặp chướng ngại vật phía trước	Có
		Hệ thống Kiểm soát áp suất lốp	Có

STT	Tên hàng hóa	Hạng mục	Thông số kỹ thuật
		Hệ thống Chống trộm	Có
		7. Trang thiết bị ngoại thất	
		Đèn phía trước	LED Matrix, tự động bật đèn, tự động bật đèn chiếu góc
		Đèn pha chống chói tự động	Có
		Gạt mưa tự động	Có
		Đèn sương mù	Có
		Gương chiếu hậu điều chỉnh điện	Gập điện
		Cửa sổ trời toàn cảnh Panorama	Có
		Cửa hậu đóng/mở điện	Có
		8. Trang thiết bị bên trong xe	
		Khởi động bằng nút bấm	Có
		Chìa khóa thông minh	Có
		Điều hoà nhiệt độ	Tự động 2 vùng khí hậu
		Vật liệu ghế	Da cao cấp có thông gió, sưởi ghế
		Tay lái bọc da	Có
		Điều chỉnh hàng ghế trước	Ghế lái và ghế khách chỉnh điện 10 hướng có nhớ vị trí ghế lái
		Hàng ghế thứ ba gập điện	Có
		Gương chiếu hậu trong	Tự động điều chỉnh 2 chế độ ngày / đêm
		Cửa kính điều khiển điện	Có (1 chạm lên xuống tích hợp chống kẹt cho cả 2 hàng ghế)
		Hệ thống âm thanh	AM / FM, MP3, Ipod & USB, Bluetooth Dàn âm thanh 12 loa B&O
		Hệ thống SYNC®	Điều khiển giọng nói SYNC® 4A / Voice Control SYNC® 4A Màn hình TFT cảm ứng
		Bảng đồng hồ tốc độ	Màn hình 12.4" (±25%)
		Sạc không dây	Có
		Điều khiển âm thanh trên tay lái	Có

Ghi chú:

- Bất kỳ hãng sản xuất, nhãn hiệu, ký mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Nhà thầu

có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc nhà sản xuất, nhãn hiệu, ký mã hiệu khác nhưng phải phù hợp với điều kiện cung cấp cũng như phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “cao hơn” so với các yêu cầu tối thiểu của E-HSMT. Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu chứng minh sản phẩm chào thầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “cao hơn” so với các yêu cầu tối thiểu của E-HSMT.

Nhà thầu nộp Bảng tuyên bố đáp ứng chỉ tiêu kỹ thuật của hàng hóa chào thầu theo mẫu bên dưới:

MẪU BẢNG TUYÊN BỐ ĐÁP ỨNG CHỈ TIÊU KỸ THUẬT

STT	Yêu cầu của Chủ đầu tư		Nhà thầu chào			Ghi chú
	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Thông số kỹ thuật	Tuyên bố đáp ứng	Tài liệu tham chiếu	
1	Hàng hóa 1		Hàng hóa 1 (Ghi rõ ký mã hiệu SP/Hãng SX/Xuất xứ)			
				Ghi rõ Đáp ứng/Vượt trội hoặc Không đáp ứng	Nêu rõ tham chiếu tài liệu nào, chương, mục, trang, dòng nào hoặc đánh dấu highlight tại tài liệu kỹ thuật	
						
2	Hàng hóa 2		Hàng hóa 2 (Ghi rõ ký mã hiệu SP/Hãng SX/Xuất xứ)			
			...	Ghi rõ Đáp ứng/Vượt trội hoặc Không đáp ứng	Nêu rõ tham chiếu tài liệu nào, chương, mục, trang, dòng nào hoặc đánh dấu highlight tại tài liệu kỹ thuật	
						

- 1.3. Yêu cầu khác:**
- Địa điểm bảo dưỡng, bảo hành: Tại trung tâm bảo hành trên lãnh thổ Việt Nam (đạt tiêu chuẩn của hãng sản xuất).
 - Hãng sản xuất có hệ thống đại lý bảo hành, bảo dưỡng, trực 24/24 giờ để phục vụ khách hàng và xử lý phát sinh trên toàn quốc (nếu có);

- Nhà thầu cam kết thực hiện chế độ bảo hành, bảo trì theo quy định của Nhà sản xuất (có chi tiết chế độ).

- Cam kết xử lý phát sinh trong quá trình sử dụng không quá 24 giờ tính từ khi nhận được thông tin; Có dịch vụ cứu hộ miễn phí xe (hoặc sửa chữa lưu động) trong trường hợp không xử lý hư hỏng trên đường.

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Kiểm tra, thử nghiệm sẽ được tiến hành khi hàng đến địa điểm bàn giao theo yêu cầu của E-HSMT.

- Chủ đầu tư sẽ trực tiếp kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa với sự chứng kiến của nhà thầu.

- Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh hàng hóa không phù hợp. Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Chủ đầu tư không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu.